

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 23 – 6 - 2022

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Bửu Thương

Ông Huỳnh Hoàng Khởi

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Chương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 204/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc “Xin ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Lý H, sinh ngày 02/02/1997

Nơi cư trú: Nhà không số, đường Lâm Thành M, khóm 3, phường 4, thành phố C, tỉnh C; Chỗ ở: Ấp Tân T, xã Lợi A, huyện Trần Văn T, tỉnh C (có mặt).

- Bị đơn: Anh Trần Quốc V, sinh ngày 08/01/1993

Nơi cư trú: Nhà không số, đường Lâm Thành M, khóm 3, phường 4, thành phố C, tỉnh C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Chị H và anh Trần Quốc V kết hôn năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố C, tỉnh C, hôn nhân tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống không hạnh phúc, hay phát sinh mâu thuẫn cự cãi nhau, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị H và Vinh không còn chung sống với nhau từ tháng 10 năm 2021 đến nay. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu ly hôn với anh V.

Về con chung: Có một con chung tên Trần Thiên K, sinh ngày 06/7/2020 hiện đang sống chung với chị H. Khi ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với anh V.

Về tài sản chung: Chị H xác định không có.

Về nợ chung: Chị H xác định không có.

Đối với anh Trần Quốc V, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh V đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, các phiên tòa xét xử nhưng anh V đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Trần Quốc V đến Tòa án để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án, nhưng anh Trần Quốc V vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với anh Trần Quốc V.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Lý H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Huỳnh Lý H và anh Trần Quốc V xác lập quan hệ vợ chồng trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 4, thành phố C theo đúng quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Xét thấy quan hệ hôn nhân phải được xây dựng và vun đắp từ hai phía, bằng tình nghĩa, vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ và thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên chị H xác định những điều trên giữa chị H với anh V đều không có, và chị H đã thật sự không còn tình cảm với anh V nên chị không thể duy trì quan hệ hôn nhân với anh V, thực tế anh chị không còn chung sống với nhau từ tháng 10 năm 2021 đến nay, khi không còn chung sống với nhau anh chị cũng không gặp nhau để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy thấy rằng quan hệ hôn nhân giữa chị H với anh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh V.

[2.2] Về con chung: Chị H với anh V có một con chung tên Trần Thiên K, sinh ngày 06/7/2020 hiện đang sống chung với chị H. Từ khi anh chị không sống với nhau thì cháu Kim do chị H nuôi dưỡng, cháu Kim là nữ và tính đến ngày xét xử sơ thẩm thì cháu Kim chưa đủ 03 tuổi. Do đó để đảm quyền lợi về mọi mặt cho sự phát triển của cháu Kim, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao cháu Kim cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị H không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị H xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Án phí hôn nhân và gia đình: Chị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Lý H.

- Hôn nhân: Chị Huỳnh Lý H được ly hôn với anh Trần Quốc V.

- Con chung: Giao cháu Trần Thiên K, sinh ngày 06/7/2020 cho chị Huỳnh Lý H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trần Quốc V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình: Chị Huỳnh Lý H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình 300.000 đồng, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001211 ngày 21/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Chị Huỳnh Lý H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Quốc V vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND phường 4, thành phố C, tỉnh C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Phạm Việt Trung

